

Số: 2172/QĐ-SKHCN

Nam Định, ngày 27 tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**V/v công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh Nam Định năm 2024 (Lĩnh vực Cải cách hành chính)**

### GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1250/QĐ-SKHCN ngày 26/11/2020 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Quy định đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định 21/2021/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 của UBND tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Nam Định;

Căn cứ Biên bản làm việc của Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh Nam Định năm 2024 đối với Cải cách hành chính;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý chuyên ngành.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận 50 sáng kiến có hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trên địa bàn tỉnh Nam Định năm 2024 đối với lĩnh vực Cải cách hành chính cho các tác giả, đồng tác giả sáng kiến (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Quản lý Chuyên ngành và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- Lưu: VT, QLCHN.

**GIÁM ĐỐC**

**Đỗ Hải Điền**

**DANH SÁCH SÁNG KIẾN CÓ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG NHÂN  
RỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NAM ĐỊNH NĂM 2024**

*(Kèm theo Quyết định số: 2172/QĐ-SKHCN, ngày 27 tháng 12 năm 2024  
của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ)*

STT	Tên sáng kiến	Tác giả/ Nhóm tác giả	Đơn vị công tác
1.	Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tiếp nhận hồ sơ trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích	Trần Thị Thu Hà	Sở Tư pháp
2.	Một số giải pháp nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính của Sở Tư pháp tỉnh Nam Định	Trần Văn Đức (50%); Lê Huy Công (50%)	Sở Tư pháp
3.	Giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Nguyễn Tiến Dũng (40%); Nguyễn Thị Tâm (30%); Phạm Thị Liên (30%)	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch
4.	Một số giải pháp thu hút đầu tư vào các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh góp phần nâng cao chỉ số CCHC của tỉnh	Lưu Văn Dương (30%); Bùi Thị Thanh Hằng (30%); Phạm Thị Tuyết (20%); Nguyễn Thị Thùy Liên (10%); Nguyễn Tài Công (10%)	Sở Kế hoạch - Đầu tư
5.	Xây dựng phương án giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Nam Định	Nguyễn Thị Phương (40%); Vũ Thị Kim (30%); Vũ Minh Tuấn (30%)	Sở Công thương
6.	Đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Nam Định thông qua chương trình ONLINE WORKSHOP- WEBINAR	Phạm Chính Nghĩa	Sở Công thương
7.	Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành trong việc triển khai cơ sở dữ liệu thông tin đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Nam Định	Vũ Kim Danh (60%); Hoàng Thị Mai Phương (40%)	Sở Lao động Thương Binh và Xã hội

STT	Tên sáng kiến	Tác giả/ Nhóm tác giả	Đơn vị công tác
8.	Chuyển đổi trực liên thông văn bản nội tỉnh (Edoc) sang trực LGSP	Trần Đăng Thuận (40%); Vũ Thị Hoa (30%); Trương Thị Hoài Thu (30%)	Sở Thông tin và Truyền thông
9.	Tham mưu sử dụng phần mềm trí tuệ nhân tạo, xây dựng clip, phóng sự tuyên truyền hướng dẫn công dân, tổ chức đăng ký tài khoản trực tuyến, thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông	Đặng Hải Đường (50%); Đào Phương Anh (50%)	Sở Thông tin và Truyền thông
10	Ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật tại Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật Nam Định	Khương Văn Trí (50%); Ngô Thị Việt Hà (25%); Phạm Thị Thanh Hoa (25%)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
11	Nâng cao hiệu quả thanh toán phí, lệ phí thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thông qua cổng thông tin điện tử	Vũ Thị Thu Huệ (60%); Nguyễn Đức Lâm Nghiệp (20%); Nguyễn Thị Bích Ngọc (20%)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
12	Nâng cao hiệu quả ứng dụng phần mềm FRMS trong công tác theo dõi diễn biến rừng trên địa bàn tỉnh Nam Định	Mai Quang Tuấn (40%); Trần Văn Hòa (30%); Nguyễn Thị Mai (30%)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
13	Chuyển đổi số trong công tác xét tốt nghiệp THCS và thi tuyển sinh lớp 10 THPT trên địa bàn tỉnh Nam Định	Hoàng Trung Sơn	Sở Giáo dục và Đào tạo
14	Giải pháp ứng dụng CNTT để nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo trong công tác xây dựng báo cáo	Phạm Thị Xuân Thủy	Sở Giáo dục và Đào tạo
15	Một số giải pháp ứng dụng CNTT để nâng cao chất lượng quyết toán báo cáo tài chính của các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo	Vũ Việt Minh	Sở Giáo dục và Đào tạo

STT	Tên sáng kiến	Tác giả/ Nhóm tác giả	Đơn vị công tác
16	Giải pháp nâng cao chất lượng đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Nam Định giai đoạn 2023-2025	Hoàng Thị Hào (20%); Vũ Ngọc Phan (20%); Đặng Thị Hoàng Giang (20%); Phan Thị Diễm (15%); Phạm Huyền Trang (15%)	Sở Nội vụ
17	Xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Nam Định	Phạm Văn Phúc (25%); Trần Tất Thắng (25%); Trần Thị Thu Hằng (25%); Trần Thị Lan Hương	Sở Nội vụ
18	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động Dòng tu trên địa bàn tỉnh Nam Định hiện nay	Nguyễn Văn Khuê (40%); Đặng Lê Ta (30%); Trần Thị Hiên (30%)	Sở Nội vụ
19	Giải pháp ứng dụng CNTT, hướng tới chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật lĩnh vực QLNN của ngành Xây dựng Nam Định	Phạm Anh Tuấn (40%); Phạm Trần Trung (30%); Trần Đình Nghĩa (30%)	Sở Xây dựng
20	Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính nhằm đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính tại các xã, thị trấn sau sát nhập theo Nghị quyết số 1104/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Đỗ Thị Thơ (40%); Bùi Quốc Tế (30%); Nguyễn Văn Dự (30%)	Trung tâm kỹ thuật công nghệ địa chính thuộc Sở Tài nguyên - Môi trường
21	Xây dựng bộ chỉ số đánh giá hiệu quả công việc (KPI) công chức thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Đào Việt Hà (50%); Phạm Thanh Trường (50%); Nguyễn Viết Tuấn (30%)	Sở Khoa học và Công nghệ
22	Giải pháp nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo tỉnh Nam Định giai đoạn 2024-2030	Vũ Xuân Trung (20%); Vũ Quốc Đạt (20%); Trần Gia Nhân (20%); Mai Kim Quý (20%); Lê Huy Hoàng (20%)	Sở Khoa học và Công nghệ

STT	Tên sáng kiến	Tác giả/ Nhóm tác giả	Đơn vị công tác
23	Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng trong việc thực hiện nộp hồ sơ và nộp phí, lệ phí về ATBX trên cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định	Phạm Thị Xuân My (25%); Nguyễn Thị Thu Hiền (25%); Nguyễn Thị Thanh Huyền (25%); Vũ Ngọc Duy (25%)	Sở Khoa học và Công nghệ
24	Giải pháp đổi mới trong công tác đơn đốc, giám sát quá trình giải quyết thủ tục hành chính	Trần Văn Trường (20%);	Văn phòng đăng ký đất đai huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
		Phạm Thị Thu Mai (20%)	Văn phòng đăng ký đất đai huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định
		Nguyễn Mạnh Sơn (20%)	Văn phòng đăng ký đất đai huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
		Nguyễn Quốc Vinh (20%)	Văn phòng đăng ký đất đai huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định
		Phan Chí Thanh (20%)	Văn phòng đăng ký đất đai huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định
25	Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư trên địa bàn tỉnh Nam Định	Nguyễn Văn Cường (30%); Phạm Tiến Dũng (20%); Lưu Đức Nam (30%); Nguyễn Thị Ngọc Ánh (20%)	Phòng Nội chính - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh
26	Ứng dụng công nghệ thông tin (Google Driver) trong việc lưu trữ, tra cứu các văn bản, hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương để thi hành pháp luật	Trần Văn Tùng (30%); Trần Xuân Sinh (10%); Đặng Anh Tuấn (10%); Vũ Ngọc Đăng (30%); Nguyễn Thị Thu Hiền (20%)	Trung tâm phục vụ hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh – Văn phòng UBND tỉnh Nam Định
27	Áp dụng liên kết dữ liệu, kết nối dữ liệu giữa các sheet trong Excel phục vụ công việc tổng hợp báo cáo công tác kiểm soát TTHC các quý và	Nguyễn Phúc Sơn (40%); Ngô Thành Đông (60%)	Văn phòng UBND tỉnh Nam Định

STT	Tên sáng kiến	Tác giả/ Nhóm tác giả	Đơn vị công tác
	năm theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ liên quan đến công bố TTHC, thực hiện một cửa, một cửa liên thông		
28	Một số giải pháp nâng cao công tác cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định	Phạm Văn Dũng (50%)	Văn phòng - Thống kê - UBND phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định.
		Nguyễn Quốc Toàn (50%)	Văn phòng HĐND-UBND - UBND phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định.
29	Tuyên truyền phổ biến kiến thức về CCHC và chuyển đổi số thông qua nền tảng Internet	Trần Công Chúc	Văn phòng - Thống kê - UBND xã Mỹ Hà, thành phố Nam Định
30	Ứng dụng công nghệ thông tin trong trao đổi và chia sẻ thông tin tại phòng Kinh tế thành phố	Nguyễn Phi Long	Phòng kinh tế Thành phố Nam Định
31	Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân tại UBND huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	Phạm Trí Dũng	Thanh tra huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
32	Mô hình "ngày thứ sáu tại chỗ"	Trần Thị Hà	UBND thị trấn Gôi huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
33	Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn huyện Vụ Bản	Trần Thị Huê (70%); Lại Thị Thanh Hương (30%)	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
34	Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyển dụng viên chức	Nguyễn Thị Hà	Phòng Nội vụ huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định

STT	Tên sáng kiến	Tác giả/ Nhóm tác giả	Đơn vị công tác
35	Giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính	Bùi Thị Kim Liên (70%); Phạm Thị Ngân (30%)	Phòng Nội vụ huyện Trục Ninh; tỉnh Nam Định
36	Một số giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả công tác cải cách TTHC phục vụ người dân, doanh nghiệp	Trần Duy Hưng	Văn phòng HĐND-UBND huyện Trục Ninh; tỉnh Nam Định
37	Ứng dụng CNTT triển khai mô hình "Đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức trong giải quyết TTHC thông qua mã QR Code" đẩy mạnh xây dựng chính quyền số trên địa bàn huyện Xuân Trường	Trịnh Văn Hoàng (40%)	UBND huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định
		Đỗ Văn Minh (30%)	Văn phòng HĐND-UBND huyện Xuân Trường; tỉnh Nam Định
		Đặng Hồng Trường (30%)	Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Xuân Trường; tỉnh Nam Định
38	Ứng dụng CNTT thực hiện CCHC để nâng cao hiệu quả hoạt động bồi dưỡng, tập huấn lý luận chính trị hệ trên địa bàn huyện Xuân Trường hiện nay	Trần Xuân Bách	Ban Tuyên giáo huyện ủy Xuân Trường; tỉnh Nam Định
39	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thực hiện đề án sắp xếp sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã huyện Xuân Trường, giai đoak 2023-2025	Đỗ Quốc Hội (60%); Vũ Văn Tuấn (40%)	Phòng Nội vụ huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định
40	Xây dựng cổng liên kết dịch vụ công thiết yếu nhằm đơn giản hóa thao tác sử dụng, nâng cao hoạt động, chất lượng sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Trần Đức Duy (50%); Vũ Trung Hiếu (25%); Trần Xuân Trọng (25%)	Văn phòng HĐND-UBND huyện Nam Trục, tỉnh Nam Định
41	Vì nhân dân phục vụ trong giải quyết TTHC về hộ tịch lĩnh vực tư pháp trên địa bàn huyện Nam Trục	Bùi Thị Hạnh (50%); Vũ Tiến Duật (50%)	Phòng tư pháp thuộc UBND huyện Nam Trục, tỉnh Nam Định

STT	Tên sáng kiến	Tác giả/ Nhóm tác giả	Đơn vị công tác
42	Thực trạng và giải pháp nâng cao năng lực chủ thể đầu tư trong công tác đấu thầu tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định	Nguyễn Văn Nghĩa	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
43	Mô hình chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ ở xã, thị trấn trên địa bàn huyện Ý Yên giai đoạn 2024-2030	Trương Thị Tuyết (35%); Đinh Thu Hà (35%); Hà Quốc Chính (30%)	Ban Dân vận huyện ủy Ý Yên, tỉnh Nam Định
44	Tổ công nghệ số hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp	Trần Thị Ngát	UBND huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
45	Đường dây nóng hỗ trợ người dân, tổ chức giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện	Trần Hoài Thanh	Phòng Nội vụ UBND huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
46	Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, lấy người dân làm trung tâm phục vụ	Phạm Thị Dung	Văn phòng HĐND và UBND huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định
47	Mô hình chợ 4.0 - Chợ thanh toán không dùng tiền mặt góp phần xây dựng các công dân số, đưa thanh toán số trở thành công cụ thanh toán chủ yếu để với người dân từ thành thị đến nông thôn, từ giao dịch trị giá lớn đến những giao dịch trị giá nhỏ trong đời sống hàng ngày	Nguyễn Xuân Tụ	Phòng kinh tế và hạ tầng huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định
48	Đẩy mạnh chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn huyện Hải Hậu	Nguyễn Thúy Triều	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
49	Một số giải pháp nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục trong một số trường tiểu học trên địa bàn huyện Hải Hậu	Trần Thị Cải	Trường tiểu học xã Hải Nam, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
50	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm soát xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ	Nguyễn Vũ Giang	Phòng Nội vụ huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định



